

KINH TIỂU PHẨM BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT

QUYỂN 4

Phẩm 9: KHEN NGỢI THANH TỊNH

Khi ấy, Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thanh tịnh ấy rất sâu xa, do đó Phật nói thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Thanh tịnh ấy sáng suốt, do đó Phật nói thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Thanh tịnh ấy không sinh cõi Dục, không sinh cõi Sắc, không sinh cõi Vô sắc, Phật nói rất thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Thanh tịnh ấy không dơ, không sạch, do đó Phật nói thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Thanh tịnh ấy không chứng đắc, không quả, do đó Phật nói thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Thanh tịnh ấy không tạo tác, không phát khởi, do đó Phật nói thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Thanh tịnh ấy không có khả năng nhận biết, do đó Phật nói thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Thanh tịnh ấy không biết sắc, không biết thọ, tưởng, hành, thức, do đó Phật nói thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật đối với Nhất thiết trí không tăng, không giảm, do đó Phật nói thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Có gì Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh, đối với pháp không có chỗ thủ chấp, do đó Phật nói thanh tịnh.

Bấy giờ, Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ngã tịnh, cho nên sắc cũng tịnh, Phật nói rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Ngã thanh tịnh, cho nên thọ, tưởng, hành, thức cũng thanh tịnh, Phật nói rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Ngã thanh tịnh, cho nên quả thanh tịnh, Phật nói rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Ngã thanh tịnh, cho nên Nhất thiết trí cũng thanh tịnh, Phật nói rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Ngã thanh tịnh, cho nên không chứng đắc, không quả, Phật nói rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Ngã vô biên, cho nên sắc cũng vô biên Phật nói rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Ngã vô biên, cho nên thọ, tưởng, hành, thức cũng vô biên, Phật nói rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Đúng như vậy, như thế gọi là Bát-nhã ba-la-mật của Bồ-tát ư? Do đó Tu-bồ-đề rất cuộcle thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật chẳng phải bờ bên này, chẳng phải bờ bên kia, cũng chẳng phải giữa dòng, do đó Phật dạy rất ráo thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát nào phân biệt như vậy tức là mất Bát-nhã ba-la-mật và xa lìa Bát-nhã ba-la-mật.

Phật dạy:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Lành thay, lành thay, này Tu-bồ-đề! Từ danh tướng cho nên sinh ra chấp trước.

–Thật hiếm có thay, bạch Đức Thế Tôn. Ngài khéo nói sự chấp trước trong Bát-nhã ba-la-mật!

Bấy giờ, Xá-lợi-phất hỏi Tu-bồ-đề:

–Vì nhân duyên gì gọi là chấp trước?

Xá-lợi-phất trả lời:

–Vì nếu thiện nam, tín nữ nào phân biệt sắc rỗng không tức gọi là đã chấp trước; phân biệt thọ, tưởng, hành, thức rỗng không tức gọi là chấp trước; phân biệt pháp quá khứ, pháp vị lai, pháp hiện tại tức gọi là chấp trước; phân biệt Bồ-tát mới phát tâm được bao nhiêu phước đức tức gọi là chấp trước.

Thích Đề-hoàn Nhân hỏi Tu-bồ-đề:

–Vì lý do gì mà việc ấy gọi là chấp trước?

Tu-bồ-đề trả lời:

–Này Kiều-thi-ca! Người ấy phân biệt tâm này và đem tâm ấy hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng giác.

Này Kiều-thi-ca! Tâm tánh không thể hồi hướng. Thế nên, Bồ-tát nếu muốn dạy cho người khác Vô thượng Chánh đẳng giác thì nên như thật tướng của các pháp mà chỉ dạy cho họ được lợi ích. Như vậy, mới không làm hại mình, điều đó Phật chấp nhận và cũng là cách giáo hóa của ngài cho thiện nam, tín nữ xa lìa sự chấp trước.

Khi ấy, Phật khen Tu-bồ-đề:

–Lành thay, lành thay, Tu-bồ-đề! Ông hãy chỉ dạy pháp chấp trước cho các Bồ-tát. Tu-bồ-đề! Ta sẽ nói lại sự vi tế của các pháp chấp trước. Bây giờ, ông hãy lắng nghe cho kỹ.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con xin thọ nhận lời dạy của Ngài.

Phật dạy:

–Nếu thiện nam, tín nữ nào chấp tướng mình niệm Phật thì theo sự chấp tướng ấy thì đều gọi là chấp trước. Pháp vô lậu mà chư Phật quá khứ, hiện tại, vị lai có được, đều tùy hỷ rồi hồi hướng lên ngôi Vô thượng Chánh đẳng giác tức cũng là chấp trước. Vì sao? Này Tu-bồ-đề! Vì tánh của các pháp không phải quá khứ, không phải vị lai và không phải hiện tại không thể chấp tướng, không thể phan duyên, không thể thấy, không thể nghe, không thể biết, không thể hiểu và không thể hồi hướng.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các pháp tính này rất là sâu xa nên Phật nói hoàn toàn lìa khỏi.

Bạch Thế Tôn! Con kính lễ Bát-nhã ba-la-mật, Phật nói Phật chứng pháp không tạo tác ấy.

Bạch Thế Tôn! Phật đã chứng tất cả pháp phải không?

Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy, này Tu-bồ-đề! Như Lai đã đắc tất cả pháp. Này Tu-bồ-đề! Pháp tính chỉ là một, không có hai, không có ba, tánh ấy chẳng phải tánh và chẳng có tạo tác.

Này Tu-bồ-đề! Bồ-tát có khả năng biết như vậy thì sẽ xa lìa các chấp trước.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật rất là khó biết.

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Bát-nhã ba-la-mật không có người hiểu.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật không thể nghĩ bàn.

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Bát-nhã ba-la-mật không thể dùng tâm mà hiểu được.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật không có sự tạo tác.

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Vì sự tạo tác ấy chẳng thể nắm bắt được.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Vậy Bồ-tát phải hành Bát-nhã ba-la-mật như thế nào?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Nếu Bồ-tát không hành sắc tức là hành Bát-nhã ba-la-mật, không hành thọ, tưởng, hành, thức tức là hành Bát-nhã ba-la-mật; hoặc không hành sắc, không có tướng đầy đủ tức là hành Bát-nhã ba-la-mật, không hành thọ, tưởng, hành, thức, không có tướng đầy đủ tức là hành Bát-nhã ba-la-mật. Vì sao? Vì sắc không đầy đủ thì không phải sắc; vì thọ, tưởng, hành, thức không đầy đủ thì chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức. Nếu ông có thể hành tướng không đầy đủ như vậy tức là hành Bát-nhã ba-la-mật.

Tu-bồ-đề thưa:

–Thật hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Ở trong các sự chấp trước mà Ngài nói không chấp trước.

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Nếu Bồ-tát không hành sắc, không chấp trước tướng tức là hành Bát-nhã ba-la-mật; không hành thọ, tưởng, hành, thức không chấp trước tướng tức là hành Bát-nhã ba-la-mật. Bồ-tát nào hành như vậy thì đối với sắc không sinh tâm chấp trước; đối với thọ, tưởng, hành, thức cũng không sinh tâm chấp trước. Cũng không sinh tâm chấp trước đối với các quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật cho đến Nhất thiết trí cũng không sinh tâm chấp trước. Vì sao? Vì nếu vượt qua các chấp trước cho nên gọi là Nhất thiết trí không bị chướng ngại.

Tu-bồ-đề! Bồ-tát nào muốn vượt qua các pháp chấp trước thì nên tư duy Bát-nhã ba-la-mật như vậy.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Thật hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Pháp ấy rất là sâu xa. Nếu có nói cũng không giảm, mà không nói cũng không giảm; nếu có nói cũng không tăng, mà không nói cũng không tăng phải không?

Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy, này Tu-bồ-đề! Giống như Phật trọn đời khen ngợi hư không, hư không vẫn không giảm, mà không khen ngợi cũng không giảm; có khen ngợi cũng không tăng, mà không khen ngợi cũng không tăng.

Này Tu-bồ-đề! Ví như khen ngợi người biến hóa của nhà ảo thuật cũng không vui vẻ, mà không khen ngợi cũng không sân giận.

Này Tu-bồ-đề! Các pháp tánh cũng như vậy. Dù có nói cũng không tăng, mà không nói cũng không giảm.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Việc làm của Bồ-tát rất khó, vì khi tu tập và thực hành Bát-nhã

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ba-la-mật, tâm của vị ấy không tăng, không giảm, cũng không thoái, không chuyển.

Bạch Thế Tôn! Vậy tu tập Bát-nhã ba-la-mật cũng như tu tập hư không.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát vì muốn cứu độ tất cả chúng sinh mà được phát khởi đại trang nghiêm nên sẽ được cung kính và đánh lễ.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát vì chúng sinh mà phát khởi đại trang nghiêm như người cùng chiến đấu với hư không.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát vì chúng sinh mà phát khởi đại trang nghiêm cũng như người cùng tranh cãi với hư không.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát này gọi là phát khởi đại trang nghiêm.

Bạch Thế Tôn! Vì chúng sinh mà Bồ-tát phát khởi đại trang nghiêm, cũng như người muốn nâng đỡ hư không.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát này gọi là đã vượt qua bên kia bờ tinh tấn, gọi là vị dũng kiện, gọi là đồng với các pháp như hư không mà phát tâm cầu Vô thượng Chánh đẳng giác.

Bấy giờ, trong đại hội có một Tỳ-kheo nghĩ: “Ta sẽ cung kính đánh lễ Bát-nhã ba-la-mật, vì trong Bát-nhã ba-la-mật không có pháp sinh cũng không có pháp diệt.”

Khi ấy, Thích Đề-hoàn Nhân hỏi Tu-bồ-đề:

–Nếu Bồ-tát tu tập Bát-nhã ba-la-mật sâu xa thì phải tu tập những pháp gì?

Tu-bồ-đề đáp:

–Này Kiều-thi-ca! Bồ-tát nào tu tập Bát-nhã ba-la-mật sâu xa tức là tu tập hư không.

Thích Đề-hoàn Nhân bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu người nào có thể thọ trì, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật thì con sẽ bảo hộ vị đó.

Tu-bồ-đề nói với Thích Đề-hoàn Nhân:

–Ông thấy pháp ấy có thể bảo hộ được không?

Thích Đề-hoàn Nhân trả lời:

–Không thấy.

Tu-bồ-đề nói:

–Này Kiều-thi-ca! Bồ-tát nào thực hành Bát-nhã ba-la-mật đúng như pháp tức là đã bảo hộ. Bồ-tát hoặc có lúc xa lìa Bát-nhã ba-la-mật, vị ấy sẽ bị nhân hoặc phi nhân làm hại.

Này Kiều-thi-ca! Nếu người nào muốn bảo hộ vị hành Bát-nhã ba-la-mật thì phải bảo hộ hư không.

Này Kiều-thi-ca! Ý ông thế nào? Ông có thể bảo hộ tiếng vang được không?

Thích Đề-hoàn Nhân trả lời:

–Không thể được.

Tu-bồ-đề nói:

–Này Kiều-thi-ca! Bồ-tát cũng như vậy. Hành Bát-nhã ba-la-mật là biết tất cả các pháp là không. Nếu như tiếng vang như thế, cũng chẳng phân biệt thì nên biết đó là hành Bát-nhã ba-la-mật.

Bấy giờ, Đức Phật dùng thần lực khiến cho cõi trời Tứ Thiên vương và các Thích Đề-hoàn Nhân, các Phạm Thiên vương làm chủ thế giới Ta-bà thuộc về tam thiên đại thiên thế giới đều đi đến chỗ Phật đầu mặt lễ dưới chân Phật rồi lui đứng qua một bên. Các Tứ Thiên vương, các Thích Đề-hoàn Nhân và các Phạm thiên vương... nhờ thần lực

của Phật mà họ đều được thấy cả ngàn tướng Phật như vậy như vậy đặt tên là phẩm “Thuyết Bát-nhã ba-la-mật”, đều đặt tên gọi là “Tu-bồ-đề hỏi điều khó khăn” cũng như Thích Đề-hoàn Nhân và Bồ-tát Di-lặc sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng giác, cũng ở cõi này để nói Bát-nhã ba-la-mật.

Khi ấy, Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Khi Bồ-tát Di-lặc thành Bạc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, Ngài ở nơi ấy thuyết giảng Bát-nhã ba-la-mật như thế nào?

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Khi Bồ-tát Di-lặc thành Bạc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, Ngài nói Bát-nhã ba-la-mật: “Không nói sắc là trống không, cũng không nói thọ, tưởng, hành, thức là trống không; không nói sắc buộc, không nói sắc mở; không nói thọ, tưởng, hành, thức buộc, cũng không nói thọ, tưởng, hành, thức mở.”

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh.

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Sắc thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật cũng thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật cũng thanh tịnh.

Phật dạy:

–Hư không thanh tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật cũng thanh tịnh; sắc không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh; thọ, tưởng, hành, thức không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh.

Này Tu-bồ-đề! Hư không không nhiễm ô nên Bát-nhã ba-la-mật thanh tịnh.

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có thiện nam, tín nữ nào có thể thọ trì, đọc tụng Bát-nhã ba-la-mật thì sau khi mạng chung không bị chết oan, sẽ có bao nhiêu trăm ngàn chư Thiên đều cùng đi theo hộ vệ. Nếu mỗi tháng vào ngày mùng tám, mười bốn, rằm, hai mươi ba, hai mươi chín và ba mươi, bất cứ chỗ nào mà vị ấy thuyết pháp Bát-nhã ba-la-mật thì phước ấy rất nhiều phải không?

Phật dạy:

–Đúng vậy, đúng vậy, này Tu-bồ-đề! Nhờ giảng pháp Bát-nhã ba-la-mật mà người này được phước rất nhiều. Tu-bồ-đề! Nhưng Bát-nhã ba-la-mật có nhiều trở ngại. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật là trân bảo lớn. Đối với pháp ấy không có sự đấm trức, cũng không có chấp thủ. Vì sao? Vì các pháp ấy đều vô sở hữu nên chẳng thể nắm bắt được.

Này Tu-bồ-đề! Vì Bát-nhã ba-la-mật vô sở đắc nên không thể nhiễm ô. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật không có pháp nên gọi Bát-nhã ba-la-mật là không nhiễm ô; vì Bát-nhã ba-la-mật không nhiễm ô nên các pháp cũng không nhiễm ô. Nếu như thế mà chẳng phân biệt gọi là hành Bát-nhã ba-la-mật.

Này Tu-bồ-đề! Vì Bát-nhã ba-la-mật không có pháp hoặc thấy, hoặc không thấy, cũng không có pháp hoặc chấp thủ hay hoặc xả.

Khi nghe Phật nói với Tu-bồ-đề như vậy thì bao nhiêu trăm ngàn các Thiên tử vui mừng phấn khởi ở trên hư không đồng thanh xưng lên:

–Chúng con lại trông thấy bánh xe pháp quay ở cõi Diêm-phù-đề.

Tu-bồ-đề nói với các Thiên tử:

–Bánh xe pháp không phải chuyển lần đầu tiên và không phải chuyển lần thứ hai.

Vì sao? Vì trong pháp Bát-nhã ba-la-mật không có lưu chuyển và cũng không có hoàn diệt.

Phật dạy:

–Này Tu-bồ-đề! Ma-ha ba-la-mật là Bát-nhã ba-la-mật của Bồ-tát. Đó gọi là đối với tất cả các pháp không có chuyển, không có chấp trước nên chứng Vô thượng Chánh đẳng giác cũng không có sở đắc. Khi chuyển pháp luân không có chỗ để lưu chuyển, cũng không có pháp hoàn diệt, không có pháp có thể chỉ thị, cũng không có pháp có thể thấy là vì pháp ấy chẳng thể nắm bắt được. Vì sao? Này Tu-bồ-đề! Vì rỗng không nên không có lưu chuyển và hoàn diệt. Không hình tướng, không tạo tác, không phát khởi, không sinh đều là vô sở hữu nên không có lưu chuyển và không hoàn diệt. Nói như vậy gọi là nói Bát-nhã ba-la-mật. Vì không có người nghe, không có người thọ nhận, không có người chứng, cũng không có người vì pháp mà làm phước điền.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô biên là Bát-nhã ba-la-mật, vì hư không vô biên.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật chân chánh là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp bình đẳng.

Bạch Thế Tôn! lìa Ba-la-mật là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp tánh xa lìa.

Bạch Thế Tôn! Không thể phá hoại Ba-la-mật là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô xứ là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không có hình tướng và không có tên gọi.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp vô lai.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô đoạt là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không thể chấp thủ.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô tận là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp vô tận.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô sinh là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp vô sinh.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô tác là Bát-nhã ba-la-mật, vì người tạo tác chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật không sinh ra là Bát-nhã ba-la-mật, vì người sinh ra chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật không đến là Bát-nhã ba-la-mật, vì không thoái lui.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô cấu là Bát-nhã ba-la-mật, vì các phiền não đều thanh tịnh.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô nhiễm là Bát-nhã ba-la-mật, vì không có sự nhiễm ô.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật bất diệt là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp lìa chặng trước.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật huyễn hóa là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp bất sinh.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật mộng寐 là Bát-nhã ba-la-mật, vì ý thức bình đẳng.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật không hý luận là Bát-nhã ba-la-mật, vì các hý luận bình đẳng.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật bất niệm là Bát-nhã ba-la-mật, vì các niệm không sinh.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật bất động là Bát-nhã ba-la-mật, vì pháp tánh thường trụ.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật lìa dục là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không hư vọng.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật không khởi là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không

phân biệt.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật tịch diệt là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp tướng bất khả đắc.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật không có phiền não là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không có lầm lỗi.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật không có chúng sinh là Bát-nhã ba-la-mật, vì đời chúng sinh chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật không đoạn là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không sinh khởi.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật không có hai bên là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không chấp trước.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật không sai khác là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không hòa hợp.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật không dính mắc là Bát-nhã ba-la-mật, vì không phân biệt địa Thanh văn và Bích-chi-phật.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật không phân biệt là Bát-nhã ba-la-mật. vì các sự phân biệt bình đẳng.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô lượng là Bát-nhã ba-la-mật, vì lượng pháp không sinh.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật hư không là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không có chướng ngại.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật bất sinh là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không phát khởi.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô thường là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không mất.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật khổ là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không có khổ não.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô ngã là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không bị tham trước.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật không là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp vô sở đắc.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô tướng là Bát-nhã ba-la-mật, vì tướng của các pháp chẳng thể nắm bắt được.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô tác là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không có chỗ thành tựu.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật lực là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không thể phá hoại.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô lượng Phật pháp là Bát-nhã ba-la-mật, vì pháp vượt qua toán số.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật vô sở úy là Bát-nhã ba-la-mật, vì tâm không biến mất.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật như thật là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp không sai khác.

Bạch Thế Tôn! Ba-la-mật tự nhiên là Bát-nhã ba-la-mật, vì các pháp vô tánh.